

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG PLUS24

MỤC LỤC

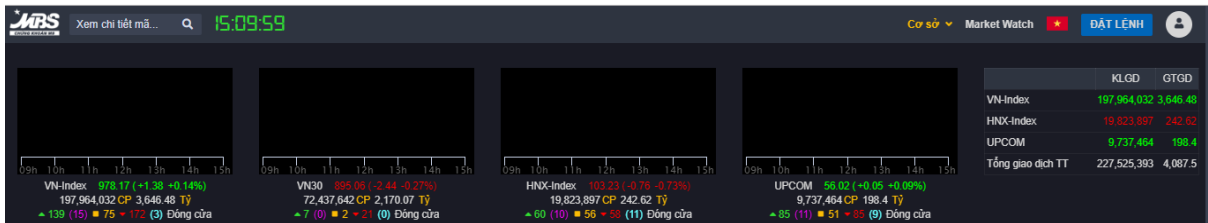
1.	Menu các tính năng trên bảng giá	1
2.	Theo dõi trạng thái thị trường tại mọi màn hình trên bảng giá	2
3.	Tạo danh mục các mã cổ phiếu quan tâm	3
4.	Các tiện ích của bảng giá cơ sở	4
5.	Lọc cổ phiếu theo quan điểm đầu tư	5
6.	Theo dõi tổng quan thị trường tại phần “Market Watch”	7
7.	Tín hiệu khuyến nghị MBS	8
8.	Xem thông tin chi tiết mã cổ phiếu	9
9.	Bảng giá và chi tiết mã hợp đồng phái sinh	11
10.	Bảng giá và chi tiết mã chứng quyền	11
11.	Giao dịch	12

1 GIỚI THIỆU CHUNG

Plus24 là dịch vụ bảng giá thông minh do Công ty Cổ phần Chứng khoán MB (MBS) cung cấp. Với việc tích hợp theo dõi thông tin bảng giá, thông tin phân tích nâng cao và giao dịch chứng khoán trên cùng một trang web, chỉ cần có kết nối internet, Quý Khách hàng có thể theo dõi thông tin thị trường và đặt lệnh giao dịch chứng khoán mọi lúc, mọi nơi mà không cần phải đến sàn giao dịch của MBS.

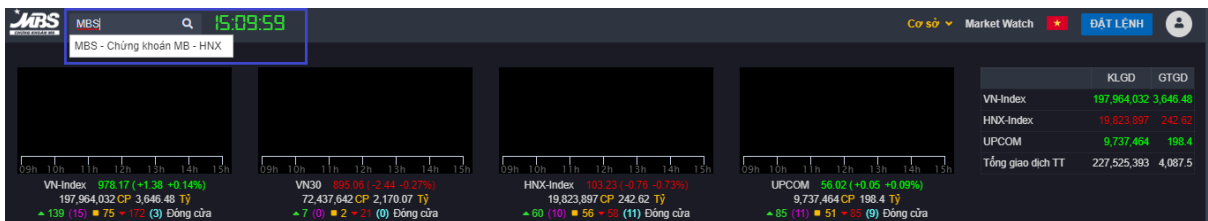
2 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Menu các tính năng trên bảng giá

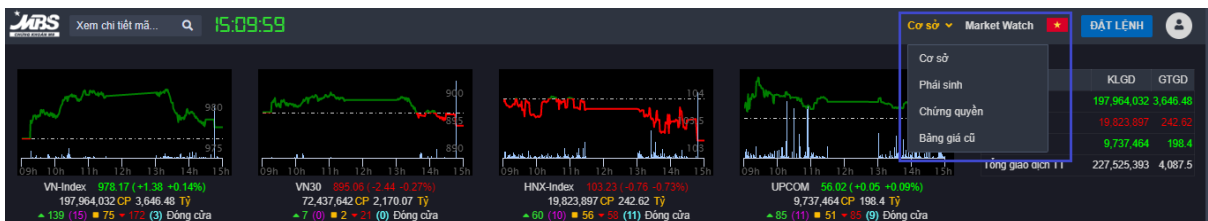


Trên thanh menu, Quý Khách hàng có thể nhanh chóng lựa chọn loại thông tin muốn theo dõi hoặc thao tác muốn thực hiện. Cụ thể như sau:

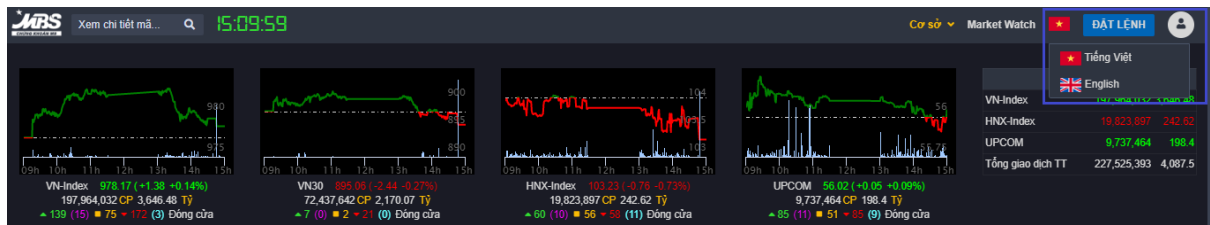
- Xem chi tiết các mã cổ phiếu: Nhập mã chứng khoán cần xem tại ô tìm kiếm dưới đây



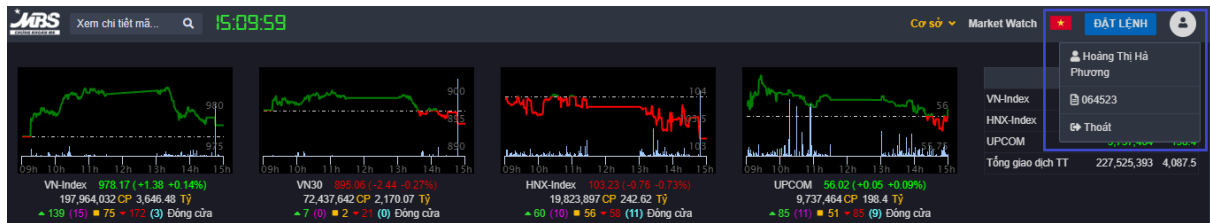
- Lựa chọn xem bảng giá theo các thị trường: Cơ sở, Phái sinh, Chứng quyền



- Lựa chọn ngôn ngữ:



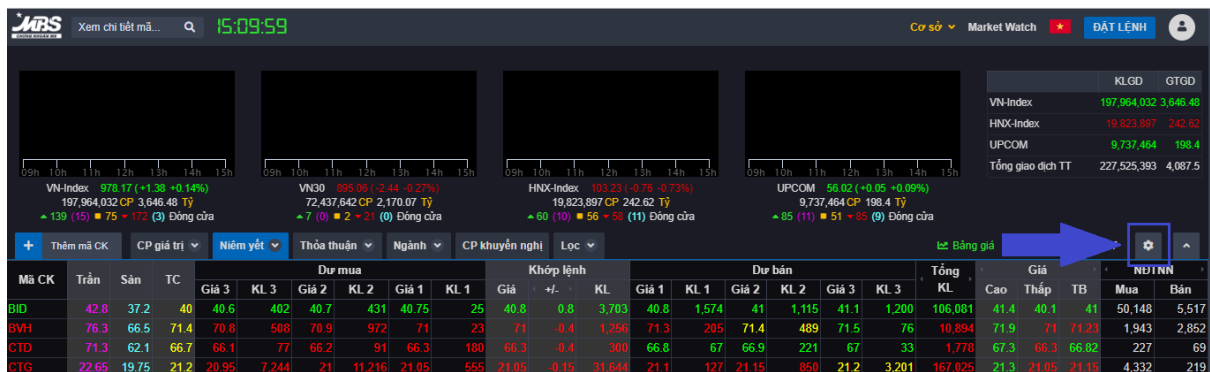
- Kiểm tra trạng thái đăng nhập:



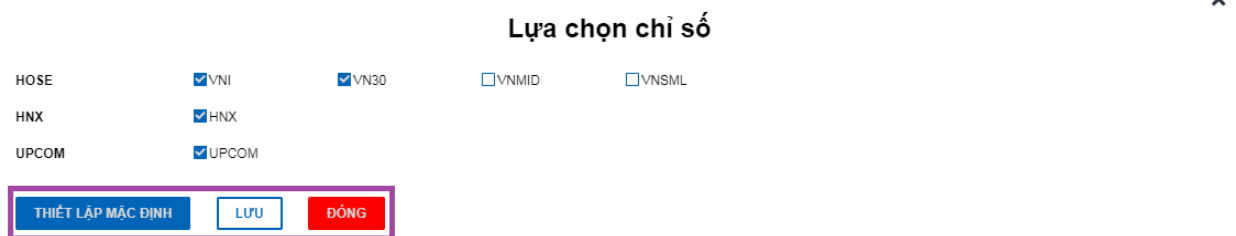
2. Theo dõi đồ thị chỉ số và thống kê thị trường

Tính năng này hỗ trợ Quý Khách hàng lựa chọn tùy biến loại chỉ số muốn theo dõi, qua đó nắm bắt nhanh chóng biến động của thị trường. Phần đồ thị chỉ số này sẽ hiển thị ở tất cả các màn hình trên bảng giá. Để lựa chọn, Quý Khách hàng thực hiện các thao tác sau:

- Chọn biểu tượng thiết lập như ảnh dưới đây:



- Chọn các chỉ số muốn xem và lưu lại



- Thu gọn lại phần đồ thị khi cần ưu tiên xem dữ liệu bên dưới: Ấn vào biểu tượng mũi tên như hình dưới đây:

The screenshot shows the MBS website interface. At the top, there are search bars and navigation menus. Below, there are four charts for VN-Index, VN30, HNX-Index, and UPCOM. A table below the charts displays market data for various stocks. A blue arrow points to the 'Thêm mã CK' button in the top navigation bar.

- Màn hình sau khi thu gọn đồ thị như hình dưới đây:

The screenshot shows the MBS website with the charts minimized. The 'Thêm mã CK' button is highlighted in blue. The table below shows market data for various stocks.

- Màn hình sau khi thu gọn đồ thị và thông tin chỉ số như hình dưới đây

The screenshot shows the MBS website with the charts and indicators minimized. The 'Thêm mã CK' button is highlighted in blue. The table below shows market data for various stocks.

3. Tạo danh mục các mã cổ phiếu quan tâm

Với tính năng này, thay vì phải theo dõi danh sách các mã chứng khoán theo từng thị trường, nhóm chỉ số, Quý Khách hàng có thể dễ dàng tạo cho mình danh mục các mã cổ phiếu/phái sinh/chứng quyền trong diện quan tâm. Để tạo danh mục cũng như điều chỉnh danh sách các mã trong danh mục, Quý Khách hàng thực hiện các thao tác sau:

- B1: Thêm danh mục: Click chuột vào Menu Danh mục trên Bảng giá cơ sở, chọn Thêm danh mục

This is a close-up screenshot of the 'Thêm mã CK' button and the 'Thêm danh mục' button. The 'Thêm danh mục' button is highlighted with a blue box and a plus sign icon.

- B2: Đặt tên cho Danh mục muốn thêm và click biểu tượng

- B3: Thêm mã chứng khoán vào danh mục



- B4: Nhấp chuột và kéo thả để sắp xếp các mã chứng khoán trong danh mục
- B5: Xóa mã chứng khoán khỏi danh mục

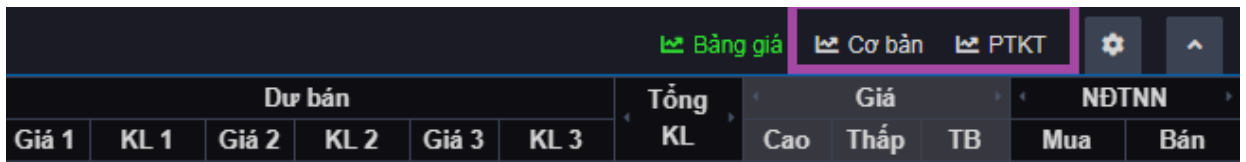
Mã CK	Trần	Sàn	TC	Dự mua						Dự bán						Tổng KL	Giá			NDTNN				
				Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3		Cao	Thấp	TB	Mua	Bán			
HPG	24.2	21.1	22.65	22.5	20,567	22.55	10,230	22.6	1,631	22.6	-0.05	21,789	22.65	3,316	22.7	22,108	22.75	19,814	352,496	22.8	22.55	22.66	173,153	14,257
VNM	131.6	114.4	123	121.9	616	122	4,261	122.1	1,632	122.1	-0.9	6,605	122.5	3,316	122.7	55	122.8	689	36,692	123.7	122.1	122.66	7,626	5,532
MBI	24.2	21.1	22.65	22.45	25,952	22.5	20,714	22.55	20,070	22.6	-0.05	18,100	22.6	10,494	22.65	14,311	22.7	15,423	159,806	22.8	22.45	22.57		
MWG	121.4	105.6	113.5	113	6,037	113.1	617	113.2	197	113.2	-0.3	1,536	113.3	1	113.4	1,001	113.5	868	25,515	114.2	112.9	113.53		
VCB	90.6	78.8	84.7	86.1	91	86.2	60	86.3	1,526	86.3	1.6	3,111	86.5	742	86.6	1,403	86.7	52	48,436	87	85.3	86.32	28,064	8,098

Danh mục sau khi được tạo sẽ được lưu lại theo Tài khoản của Quý Khách hàng để tiếp tục theo dõi cho các lần đăng nhập sau.

4. Các tiện ích của Bảng giá cơ sở

Bảng giá cơ sở được phát triển với rất nhiều tính năng ưu việt, tùy biến theo mối quan tâm của Quý Khách hàng. Tại bảng giá cơ sở, khách hàng có thể:

- Xem nhanh chỉ số cơ bản, biểu đồ phân tích kỹ thuật của các mã cổ phiếu trên bảng giá:



- Xem theo nhóm các chỉ số:



- Xem bảng giá thỏa thuận theo các sàn:

Thỏa thuận ▾
Ngành ▾

GDDT HOSE Thỏa thuận

GDDT HNX

GDDT UPCOM

- Xem bảng giá theo ngành

Ngành ▾
CP khuyến nghị
Lọc ▾

Bán lẻ Ngành Bảo hiểm

Bất động sản Công nghệ Thông tin

Dầu khí Dịch vụ Tài chính

Điện Du lịch và Giải trí

Dược phẩm Hàng & Dịch vụ Công nghiệp

Hàng cá nhân & Gia dụng Hóa chất

Ngân hàng Nước & Khí đốt

Ô tô và phụ tùng Tài nguyên Cơ bản

Thiết bị và Dịch vụ Y tế Thực phẩm và đồ uống

Truyền thông Viễn thông

Xây dựng và Vật liệu

- Xem danh mục CP khuyến nghị của MBS

+ Thêm mã CK											
Danh mục ▾		Niêm yết ▾		Thỏa thuận ▾		Ngành ▾		CP khuyến nghị		Lọc ▾	
Ngày khuyến nghị	Phương pháp	Loại khuyến nghị		Sản	Mã CK	Giá khuyến nghị	Giá hiện tại	% so với giá khuyến nghị	Giá kỳ vọng	% so với giá hiện tại	Thông tin liên quan
19/11/2019	Kỹ thuật	Đán		UPCOM	QNS	35	29.8	-14.86%	27	-9.4%	

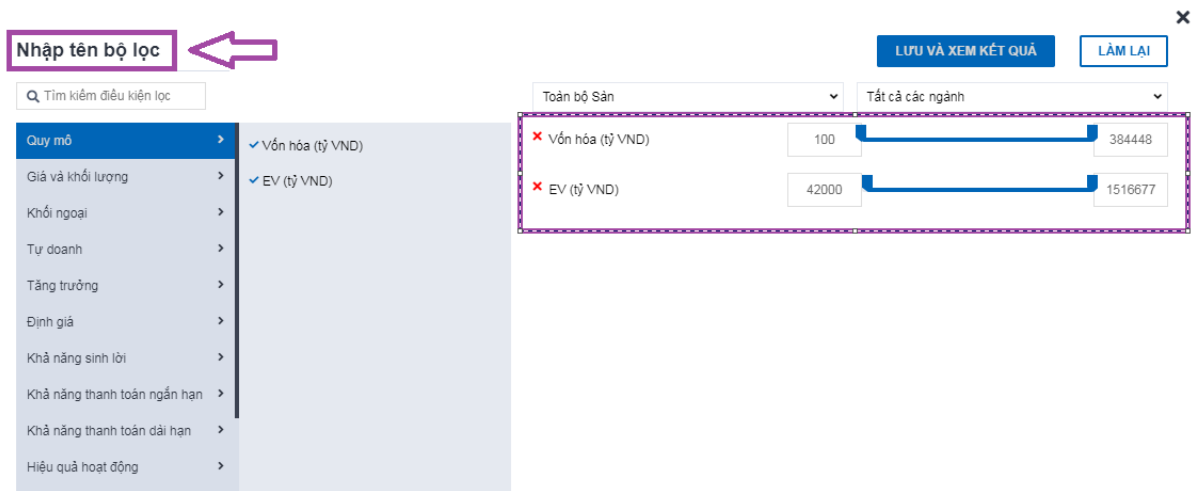
5. Lọc cổ phiếu theo quan điểm đầu tư

Lọc cổ phiếu là tính năng vô cùng mạnh mẽ và ưu việt của bảng giá MBS. Với tính năng này, ngoài việc có thể tham khảo bộ lọc khuyến nghị từ MBS, Quý Khách hàng có thể tự đưa quan điểm đầu tư của bản thân vào. Với hơn 130 tiêu chí lọc, được phân loại cụ thể, kết hợp cả các tiêu chí về giá khối lượng, chỉ số cơ bản và kỹ thuật, Quý Khách hàng sẽ có vô cùng nhiều lựa chọn trong việc thể hiện ý tưởng của bản thân. Để thực hiện việc lọc cổ phiếu, Quý Khách hàng thực hiện các thao tác sau:

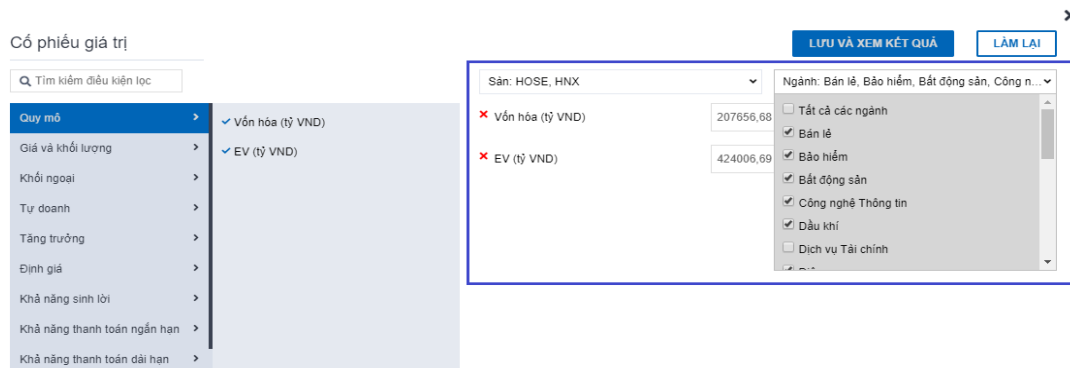
- Tạo bộ lọc:

+ Thêm mã CK																								
CP giá trị ▾		Niêm yết ▾		Thỏa thuận ▾		Ngành ▾		CP khuyến nghị		Lọc ▾														
Mã CK	Trần	Sàn	TC	Dư mua				Giá	Khối lượng	Dư bán				Tổng KL	Giá			NBINN						
				Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2			Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2		Giá 3	KL 3	Cao	Thấp	TB	Mua	Bán			
BID	42.8	37.2	40	40.6	402	40.7	431	40.75	25	40.8	41	1,115	41.1	1,200	106,081	41.4	40.1	41	50,148	5,517				
BVH	75.3	66.5	71.4	70.8	508	70.9	972	71		71.4	489	71.5	76	10,894	71.9	71	71.23	1,943	2,852					
CTD	71.3	62.1	66.7	66.1	77	66.2	91	66.3	180	66.3	66.9	221	67	33	1,778	67.3	66.3	66.02	227	69				
CTG	22.65	19.75	21.2	20.95	7,244	21	11,216	21.05	555	21.05	0.15	31,644	21.1	127	21.15	850	21.2	3,201	167,025	21.3	21.05	21.15	4,332	219
PPM	13.65	11.95	12.8	12.9	965	13	1,688	13.05	3,439	13.05	0.25	23	13.1	261	13.15	945	13.2	1,124	21,340	13.2	12.8	13.12	2,006	1,609
EIB	18.45	16.05	17.25	16.85	501	16.9	426	16.95	111	17	0.25	438	17	84	17.1	10	17.15	220	2,397	17.25	16.9	17.1		

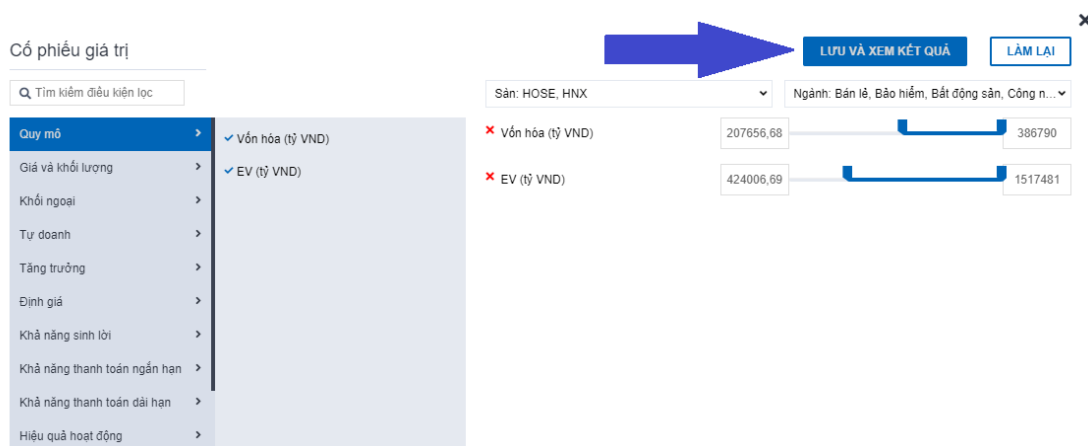
- Nhập tên bộ lọc, lựa chọn tiêu chí và điều kiện lọc:



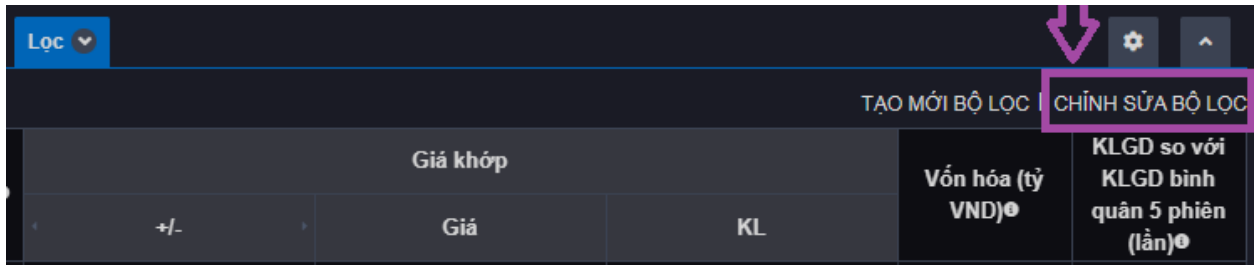
- Chọn lọc theo sản hoặc theo ngành:




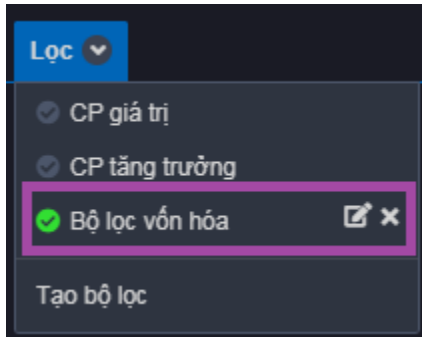
- Lưu và xem kết quả:




- Chỉnh sửa bộ lọc: Click vào bộ lọc đã tạo và cần chỉnh sửa, chọn “Chỉnh sửa bộ lọc” như hình dưới đây:



- Sửa tên bộ lọc: Chọn bộ lọc cần sửa và click biểu tượng 



- Xóa bộ lọc: Chọn bộ lọc cần sửa và click biểu tượng , hệ thống thông báo “Xóa bộ lọc thành công”.

6. Tổng quan thị trường - Market Watch

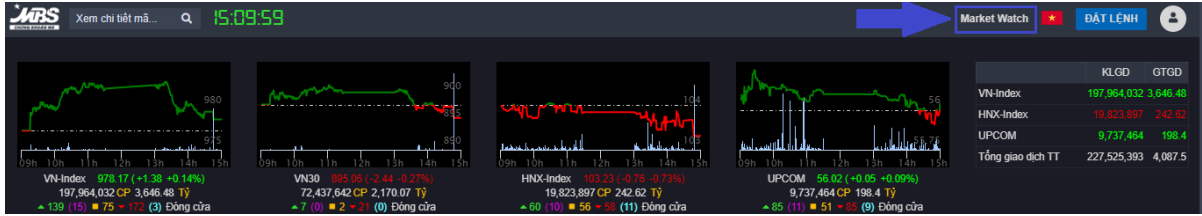
Market Watch là tính năng vô cùng mạnh mẽ của Bảng giá MBS. Thay vào việc chỉ nắm bắt được thông tin tăng/giảm điểm của thị trường, với công cụ này, Quý Khách hàng sẽ nắm bắt được thêm nhiều thông tin đằng sau sự tăng/giảm điểm đó:

- TOP các mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sự tăng/giảm điểm của Chỉ số.
- Thanh khoản thị trường so với quá khứ.
- Độ rộng thị trường: đo ảnh hưởng của mã cổ phiếu đối với chỉ số thông qua sự đột biến khối lượng, tỷ trọng vốn hóa và mức độ ảnh hưởng lên chỉ số.
- Tỷ trọng vốn hóa các mã cổ phiếu trên sàn.
- Giá trị và khối lượng giao dịch của các mã cổ phiếu.

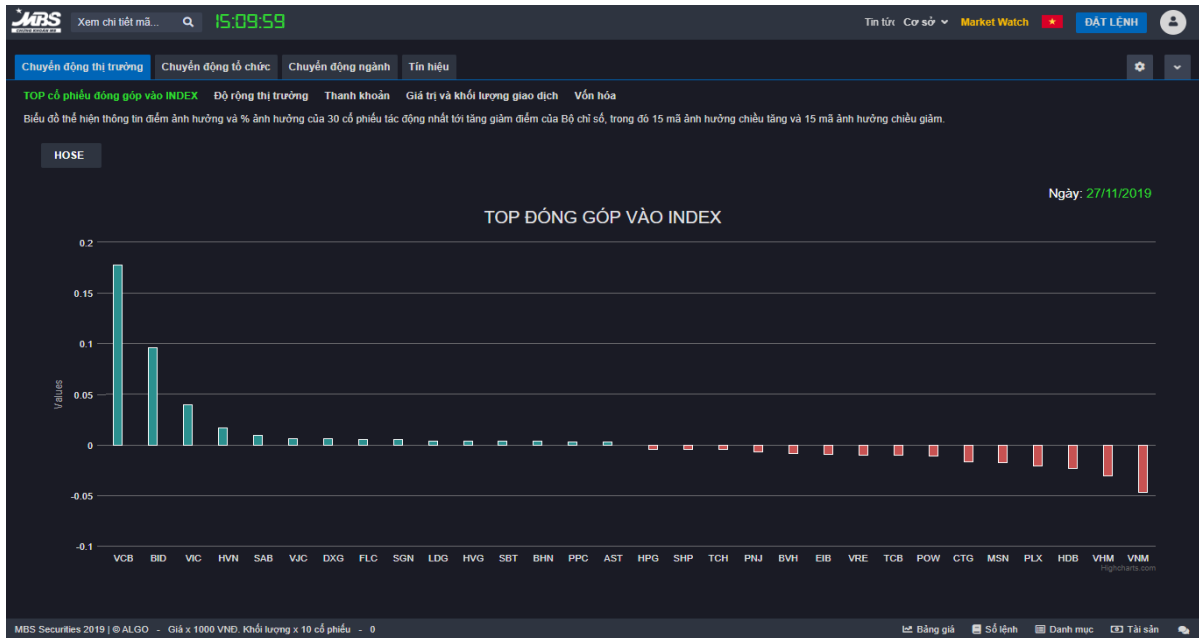
Ngoài ra, tính năng này cũng phân tích thị trường trên khía cạnh ngành và thống kê xem các nhóm tay chơi lớn (khối ngoại và tự doanh) đang mua bán các mã cổ phiếu/ngành như thế nào.

Để theo dõi tính năng “Market Watch”, Quý Khách hàng thực hiện các thao tác sau:

Chọn “Market Watch” trên thanh menu để truy cập



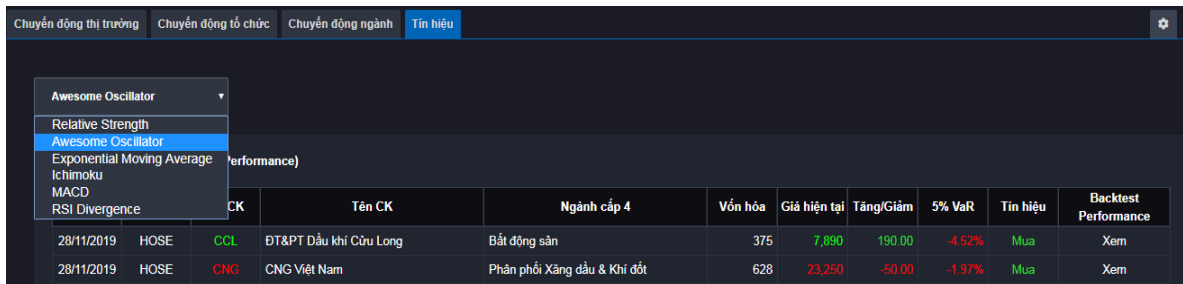
Chọn các tab để theo dõi thông tin



7. Tín hiệu khuyến nghị MBS

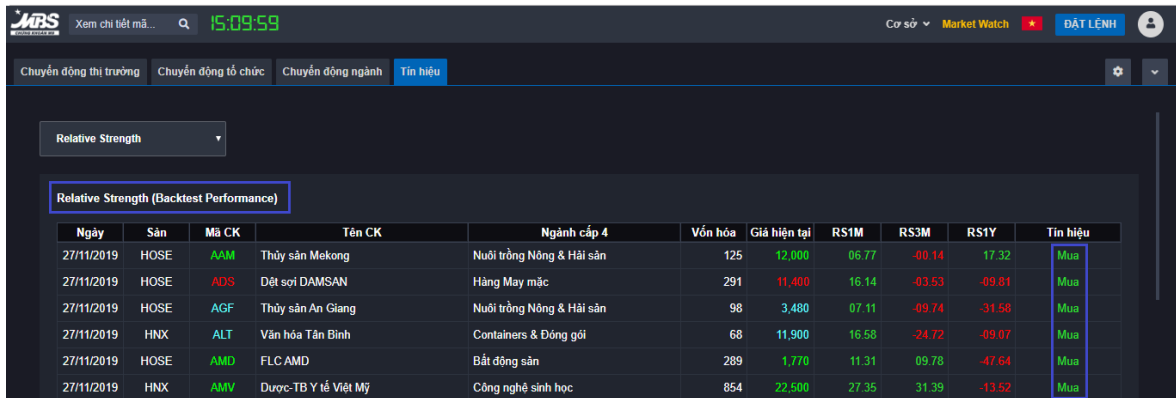
Bên cạnh việc đưa ra tư vấn cho khách hàng thông qua tính năng “CP khuyến nghị” và bộ lọc, MBS còn cung cấp tính năng “Tín hiệu” để khuyến nghị khách hàng thông qua các chỉ báo kỹ thuật. Các tín hiệu này được khuyến nghị real-time ngay trong phiên với 2 lần quét dữ liệu vào lúc 11h35 và 15h05 hàng ngày, hỗ trợ Quý Khách hàng trong việc giao dịch. Ngoài ra, các tín hiệu đều có thống kê backtest hiệu quả trong quá khứ, giúp khách hàng có thể cân nhắc khi sử dụng. Để theo dõi các tín hiệu cũng như backtest, Quý Khách hàng thực hiện các thao tác sau:

- Chọn loại tín hiệu để theo dõi:



- Default của các bộ tín hiệu:

- ✓ Relative Strength: Chọn ra TOP 20% các cổ phiếu trên 2 sàn HOSE và HNX có mức tăng giá vượt trội so với VNIndex trong 1 tháng, đồng thời đo lường sức mạnh của cổ phiếu so với Vnindex trong khoảng thời gian 3 tháng và 1 năm. Chỉ số VAR 5% cho biết có 5% xác suất giá cổ phiếu giảm nhiều hơn giá trị hiện thị trong một ngày.
 - ✓ Awesome Oscillator: Áp dụng setting (5,26). Mua khi AO vượt lên trên 0 và bán khi AO giảm xuống dưới 0.
 - ✓ Exponential Moving Average: default setting 20 ngày. Mua khi giá vượt lên EMA20, bán khi giá cắt xuống EMA20.
 - ✓ Ichimoku: Áp dụng settings (9,26). Tín hiệu mua khi đường Conversion LineKijun Sen) . Bán khi đường Conversion Line cắt xuống Baseline.
 - ✓ MACD: áp dụng setting (12,26,9). Mua khi đường MACD cắt lên đường signal (9 EMA của MACD) và Bán khi MACD cắt xuống đường Signal.
 - ✓ RSI divergence: áp dụng bộ setting 14 ngày. Mua khi đường RSI tạo phân kỳ dương với đường giá và Bán khi RSI trên 70.
- Xem hiệu quả đầu tư của tín hiệu bằng cách nhấp chuột vào tên tín hiệu (hiệu quả đầu tư cho toàn thị trường) và chữ “Xem” tại từng dòng (hiệu quả đầu tư cho mã cổ phiếu).



Ngày	Sàn	Mã CK	Tên CK	Ngành cấp 4	Vốn hóa	Giá hiện tại	RS1M	RS3M	RS1Y	Tín hiệu
27/11/2019	HOSE	AAM	Thủy sản Mekong	Nuôi trồng Nông & Hải sản	125	12,000	06.77	-0.14	17.32	Mua
27/11/2019	HOSE	ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng May mặc	291	11,400	16.14	-03.63	-09.81	Mua
27/11/2019	HOSE	AGF	Thủy sản An Giang	Nuôi trồng Nông & Hải sản	98	3,480	07.11	-09.74	-31.58	Mua
27/11/2019	HNX	ALT	Vận hóa Tân Bình	Containers & Đóng gói	68	11,900	16.58	-24.72	-09.07	Mua
27/11/2019	HOSE	AMD	FLC AMD	Bất động sản	289	1,770	11.31	09.78	-47.64	Mua
27/11/2019	HNX	AMV	Dược-TB Y tế Việt Mỹ	Công nghệ sinh học	854	22,500	27.35	31.39	-13.52	Mua

8. Chi tiết mã cổ phiếu

Bên cạnh các thông tin về giá và khối lượng trên bảng giá cơ sở, Bảng giá Plus24 cung cấp cho Quý Khách hàng bộ hồ sơ gồm đầy đủ các thông tin liên quan đến mã cổ phiếu. Thông tin này vô cùng hữu ích trong việc nghiên cứu, phân tích, từ đó hỗ trợ Quý Khách hàng đưa ra quyết định đầu tư đối với mã cổ phiếu đang quan tâm.

Các thông tin được cung cấp trong phần chi tiết mã cổ phiếu bao gồm:

- Tổng quan: bao gồm các thông tin cơ bản về công ty như ngành, vốn hóa, số lượng cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu nước ngoài cũng như cơ cấu sở hữu.
- Giao dịch: thống kê giao dịch trong ngày và lịch sử giao dịch của công ty.
- Tài chính: thống kê các chỉ số tài chính về công ty theo các quan điểm đầu tư khác nhau như đầu tư tăng trưởng, giá trị, chất lượng, quán tính. Phương pháp phân tích Dupont cũng như

các thông tin quan trọng khác về báo cáo kết quả kinh doanh, bảng cân đối kế toán, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và cổ tức cũng được đưa vào.

- Sự kiện: tổng hợp các sự kiện của công ty cũng như giao dịch cổ đông lớn và nội bộ.
- Định giá: tính nhanh PE Forward của công ty dựa trên ước tính về tăng trưởng lợi nhuận ròng và báo cáo kết quả kinh doanh.
- So sánh: hỗ trợ so sánh với các công ty cùng ngành theo các chỉ tiêu cơ bản và kỹ thuật.
- Kỹ thuật: xem nhanh đồ thị phân tích kỹ thuật về công ty.
- Tín hiệu: tổng hợp nhanh tín hiệu khuyến nghị về công ty từ bộ tín hiệu ở phần “Chuyển động thị trường”
- Khuyến nghị: các báo cáo phân tích của MBS về công ty.
- Báo cáo xếp hạng: báo cáo được MBS xây dựng cung cấp thông tin xếp hạng công ty.

Quý Khách hàng vui lòng lựa chọn thông tin trên cột Menu để xem nội dung. Cột menu này có thể được đóng lại nếu muốn.



Cụ thể phương pháp tính EPS và P/E:

- EPS:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ}}{\text{Số CP lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

Số CP lưu hành bình quân trong kỳ là bình quân gia quyền số cổ phiếu lưu hành theo trọng số thời gian, trừ trường hợp chia tách cổ phiếu/ chia cổ tức bằng cổ phiếu.

- P/E:

$$\frac{P}{E} = \frac{\text{Vốn hóa thị trường}}{\text{Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ}}$$

9. Bảng giá và chi tiết Hợp đồng phái sinh

Bảng giá phái sinh cung cấp các thông tin quan trọng về mã hợp đồng phái sinh mà khách hàng sẽ cần cho việc giao dịch như ngày đáo hạn, độ lệch, OI.

Ngoài ra, Bảng giá MBS hỗ trợ phân tích chuyên sâu về mã hợp đồng phái sinh thông qua việc thống kê giao dịch trong ngày, lịch sử giao dịch, phân tích độ lệch, ảnh hưởng VN30 và phân tích kỹ thuật. Khách hàng chỉ việc nhấp chuột vào dòng mã hợp đồng để xem các thông tin kể trên.



10. Bảng giá và chi tiết Chứng quyền

Bảng giá chứng quyền cung cấp đầy đủ các thông tin quan trọng về mã chứng quyền như ngày giao dịch cuối cùng, tổ chức phát hành, độ lệch, tỷ lệ chuyển đổi, điểm hòa vốn.

Ngoài ra, Bảng giá MBS hỗ trợ phân tích chuyên sâu về mã chứng quyền thông qua việc thống kê giao dịch trong ngày, lịch sử giao dịch, phân tích kỹ thuật. Đặc biệt, MBS là bảng giá duy nhất trên thị trường tính toán các thông số về định giá chứng quyền thông qua mô hình Black Scholes Model. Khách hàng chỉ việc nhấp chuột vào dòng mã hợp đồng để xem các thông tin kể trên.

Lưu ý: Chúng tôi sử dụng dữ liệu đầu vào là 1 năm cho biến động lịch sử và mức lãi suất risk free rate là 6% khi tính toán Black Scholes Model (BSM). Do các nhà phát hành chứng quyền khác nhau có các mức đầu vào khác nhau khi định giá Chứng quyền nên có thể sẽ phát sinh các sai lệch so với mô hình định giá Black Scholes của chúng tôi.

Mã CQ	GDCC	Trần	Sàn	TC	Dự mua			Khớp lệnh			Dự bán			Tổng	Giá		Cơ sở		TH	Độ lệch	TL CD	ĐHV						
					Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá +/-	KL	Giá 1		KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3					KL 3	Cao	Thấp	Mã CK	Giá	
CDPM1901	07/01/20	1.82	0.12	0.97	0.87	62	0.88	30	0.91	12,345	0.92	-0.05	80	0.93	9,876	1.29	230	1.3	10	24,315	0.98	0.85	DPM	13.05	13.99	-0.94	1.1	14.91

GIAO DỊCH TRONG NGÀY		ĐỊNH GIÁ CHỨNG QUYỀN		LỊCH SỬ GIAO DỊCH		PHÂN TÍCH KỸ THUẬT	
Giá thực hiện	13,988	Giá thị trường	920	Delta	0.27061		
Giá CK cơ sở	13,050	Định giá (BSM Model)	196	Gamma	0.00027		
Trạng thái	OTM	Độ lệch chuẩn	27.99%	Vega	14.65368		
Điểm hòa vốn	14,908	Độ lệch chuẩn hàm ý	71.38%	Theta	-5.43043		
Giá IPO		Đòn bẩy lý thuyết	14.18	Rho	3.83849		
Khối lượng phát hành	1,500,000	Đòn bẩy thực tế	3.84				

CDPM1901	
Tổ chức phát hành:	KIS
Kiểu chứng quyền:	Chứng quyền mua
Loại chứng quyền:	Châu Âu
Ngày đảo hạn:	09/01/2020
Ngày giao dịch cuối cùng:	07/01/2020
Thời gian đảo hạn:	42
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1
Giá thực hiện:	13,988

11. Giao dịch chứng khoán cơ sở

Đây là tính năng ưu việt của Bảng giá MBS, giúp khách hàng thực hiện Đặt lệnh ngay trên bảng giá, qua đó tiết kiệm thời gian và tận dụng các cơ hội đầu tư. Ngoài ra, khách hàng có thể theo dõi thông tin tài khoản, tài sản và lịch sử giao dịch của tài khoản chứng khoán cơ sở tại MBS trực tiếp và thuận tiện trên bảng giá.

a. Đặt lệnh:

Quý khách có nhu cầu giao dịch chứng khoán cơ sở, để dàng thao tác đặt lệnh như sau:

- Nhấn chọn biểu tượng “Đặt lệnh” hoặc sử dụng phím tắt: Ctrl+B để đặt lệnh Mua và Ctrl+S để đặt lệnh Bán.

KLGD	GTGD
VN-Index	197,964,032 3,646.48
HNX-Index	19,823,897 242.62
UPCOM	9,737,464 198.4
Tổng giao dịch TT	227,525,393 4,087.5

- Chọn loại lệnh Mua/Bán, chọn tài khoản và nhập các thông tin Mã Chứng khoán, Giá, Khối lượng giao dịch, mã OTP:

Lệnh thường

Sức mua tài khoản: 19,999,998,533 KL có thể mua : 1,247,504 Số dư CK : 0
 Tỷ lệ ký quỹ : 100% KL mua gồm FAL: 0 FAL đã dùng: 0

- Xác nhận bằng cách click vào nút hoặc để gửi lệnh hoặc chọn để thao tác lại việc đặt lệnh.

b. Sổ lệnh

Sau khi tiến hành đặt lệnh, Quý Khách hàng có thể theo dõi trạng thái các lệnh đã đặt của bản thân bằng cách click chọn vào tab “Sổ lệnh” tại thanh menu chân trang Bảng giá.

Mã CK	Trần	Sàn	TC	Dự mua				Khớp lệnh			Dự bán						Tổng KL	Giá			NDTNN	
				Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	+/-	KL	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2		Giá 3	KL 3	Cao		Thấp
MBB	23.6	20.6	22.1	22	18,797	22.05	2,315	22.1	1,128	22.15	0.05	300	22.15	3,314	22.2	8,534	22.25	9,451	115,059	22.2	21.9	22.03
ACB	25.1	20.7	22.9	22.7	10,070	22.8	16,560	22.9	3,410	23	0.1	40	23	8,020	23.1	6,290	23.2	10,300	25,598	23	22.8	22.89
PNJ	86.7	75.5	81.1	81.1	61	81.2	1	81.3	1	81.4	0.3	80	81.4	80	81.5	1,018	81.6	13	17,832	81.5	80	80.78

Màn hình sổ lệnh hiện ra như sau:

Sổ lệnh
▼

Hủy
0021601
▼

Tất cả ▼
Lệnh trong ngày ▼

Lệnh
 Mã
 KL
 Khớp
 Giá
 TT

Quý khách lọc các lệnh đã đặt theo tài khoản, trạng thái lệnh và hiệu lực của lệnh

Sổ lệnh
▼

Hủy
0021601
▼

Tất cả ▼
Lệnh trong ngày ▼

Lệnh
 Mã
 KL
 Khớp
 Giá
 TT

<input type="checkbox"/>	Mua	AAA	1,000	0	16.00	▶	✎
--------------------------	-----	-----	-------	---	-------	--------------------------------------	-------------------------------------

Xem danh sách trạng thái lệnh Quý khách lựa chọn biểu tượng ở chân màn hình Sổ lệnh như sau:

: Chờ xử lý	: Từ chối sửa
: Chờ khớp	: Từ chối hủy
: Đã khớp	: Đã sửa
: Khớp một phần	: Đã hủy
: Chờ sửa	: Từ chối
: Chờ hủy	: Chờ duyệt

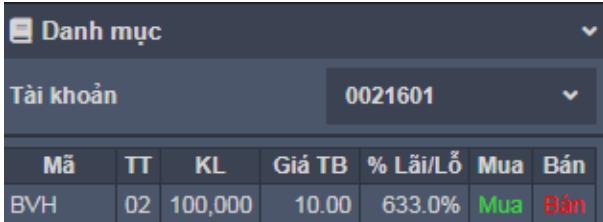
Sửa lệnh: Quý Khách hàng nhấn vào biểu tượng cuối mỗi dòng lệnh để sửa lệnh.

Hủy lệnh: Quý Khách hàng có thể tích vào ô vuông trước mỗi dòng để chọn hủy một/nhiều

lệnh sau đó click biểu tượng  tại màn hình Sổ lệnh.

c. Danh mục

- Quý Khách hàng theo dõi danh mục của bản thân bằng cách nhấn vào tab “Danh mục”.
- Quý Khách hàng có thể xem danh mục theo từng tiểu khoản.



Mã	TT	KL	Giá TB	% Lãi/Lỗ	Mua	Bán
BVH	02	100,000	10.00	633.0%	Mua	Bán

- Quý Khách hàng có thể đặt lệnh Mua Bán trực tiếp các mã trong Danh mục bằng cách chọn “Mua” hoặc “Bán” tại mỗi dòng thông tin mã chứng khoán.

d. Tài sản

- Quý Khách hàng xem thông tin tài sản bằng cách nhấn vào tab “Tài sản” và lựa chọn xem thông tin từng tiểu khoản chứng khoán như sau:



I. THÔNG TIN TÀI KHOẢN	
Sức mua tài khoản	4.500.000
Giá trị CK	4.500.000
Số dư tiền	12.500.000
Tiền bán còn được ứng	12.500.000
Giá trị quyền chờ về	12.500.000
Tiền được rút	12.500.000
II. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH	
Giá trị DM tính QTRR	92.000.000
TSR tính QTRR	92.000.000
Nợ	9.000.000
Tỷ lệ K	5%
Tỷ lệ Call	12%

3

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Quý khách hàng vui lòng liên hệ với Nhân viên chăm sóc tài khoản để được tư vấn và hỗ trợ các thông tin về sản phẩm.

Trong quá trình sử dụng hệ thống Plus24, Quý khách có bất kỳ câu hỏi hay vấn đề cần giải đáp, xin liên hệ với Trung tâm Chăm sóc khách hàng của MBS theo thông tin sau:

- Email: cskh@mbs.com.vn
- Tổng đài: **1900 9088 nhánh 4**
- Hotline: **024 3755 6688**

=====

Khuyến cáo:

Những thông tin, dữ liệu, phương pháp tính toán được sử dụng và cung cấp trên cổng thông tin này được thu thập từ nguồn đáng tin cậy, theo tiêu chuẩn phổ biến trên thị trường và chỉ mang tính chất tham khảo - MBS không cam kết và không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cũng như kết quả tính toán số liệu và hiệu quả đầu tư của Quý khách hàng.

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS), không một cá nhân hay tổ chức nào được phép sao chép, cung cấp cho bên thứ ba khi chưa được phép của MBS.